

Số: 02/2022/CTIN/BC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng/năm 2022)

- Kính gửi:**
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán.

Tên công ty	: Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện
Địa chỉ trụ sở chính	: 158/2 phố Hồng Mai, Phường Quỳnh Lôi, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	: 024.38634597
Fax	: 024.38632061
Email	: info@ctin.vn
Vốn điều lệ	: 321.850.000.000 đồng
Mã chứng khoán	: ICT
Mô hình quản trị công ty	: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ	: Ông Lưu Công Nguyên – Thành viên HĐQT độc lập được giao phụ trách tiểu ban kiểm toán nội bộ nhiệm kỳ 2022 – 2026 ngày 30/06/2022.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trí Dũng	Chủ tịch HĐQT	11/05/2017	30/06/2022
2	Ông Hoàng Anh Lộc	Chủ tịch HĐQT	11/05/2017	
3	Ông Tô Hoài Văn	Thành viên HĐQT	11/05/2017	
4	Ông Hà Thanh Hải	Thành viên HĐQT	11/05/2017	
5	Ông Nguyễn Thế Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	11/05/2017	
6	Ông Lưu Công Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	30/06/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trí Dũng	6	100%	Miễn nhiệm ngày 30/6/2022
2	Ông Hoàng Anh Lộc	7	100%	
3	Ông Tô Hoài Văn	7	100%	
4	Ông Hà Thanh Hải	7	100%	
5	Ông Nguyễn Thế Thịnh	7	100%	
6	Ông Lưu Công Nguyên	1	100%	Bổ nhiệm ngày 30/6/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành Công ty.

Thông qua cơ chế báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tình hình thực hiện các nghị quyết, HĐQT thực hiện giám sát thường xuyên, đánh giá kết quả điều hành và đưa ra các chỉ đạo kịp thời khắc phục các vấn đề tồn tại, triển khai các công việc theo nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT, đảm bảo tuân thủ theo các nguyên tắc quản trị, chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Ông Lưu Công Nguyên – Thành viên HĐQT độc lập được giao phụ trách tiểu ban kiểm toán nội bộ nhiệm kỳ 2022 – 2026 ngày 30/06/2022.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	15/02/2022	Thông qua việc mua cổ phần phát hành tăng vốn của VNTT năm 2022	100%
2	02/NQ/HĐQT- CTIN	30/03/2022	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022	100%
3	03/NQ/HĐQT- CTIN	30/03/2022	Chi trả cổ tức năm 2021	100%
4	04.01/NQ/HĐQT- CTIN	11/04/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	100%
5	04/NQ/HĐQT- CTIN	21/04/2022	Liên danh với Công ty Huawei Việt Nam tham dự thầu	100%
6	05/NQ/HĐQT- CTIN	10/05/2022	Tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022	100%
7	06.01/2022/NQ- HĐQT	23/05/2022	Vay vốn, phát hành bảo lãnh và sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
8	06/NQ/HĐQT- CTIN	22/06/2022	Bổ sung nội dung bầu BKS trong ĐHĐCĐ năm 2022	100%
9	07/NQ/HĐQT- CTIN	30/06/2022	Bổ nhiệm nhân sự HĐQT, Ban điều hành, quản lý công ty	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
1	Bà Lâm Nhi Hà	Trưởng ban kiểm soát	11/05/2017	30/06/2022	Cử nhân TCKT; Cử nhân luật
2	Ông Nguyễn Đình Du	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2022		Kỹ sư Công nghệ thực phẩm, Thạc sỹ QTKD

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	
3	Ông Nguyễn Thành Hiếu	Thành viên Ban kiểm soát	11/05/2017		Cử nhân vật lý, cử nhân Kinh tế chuyên ngành TCNH
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên Ban kiểm soát	19/06/2020		Cử nhân TCKT; Thạc sỹ QTKD

2. Cuộc họp của BKS

BKS tổ chức 02 cuộc họp tính đến 30/6/2022: Cuộc họp của BKS nhiệm kỳ 2017-2021 tổ chức ngày 27/05/2022 để xem xét báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và cuộc họp phiên thứ nhất của BKS nhiệm kỳ 2022-2026.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lâm Nhị Hà	1	100%	100%	Phiên họp nhiệm kỳ 2017-2022
2	Ông Nguyễn Đình Du	1	100%	100%	Phiên họp thứ nhất nhiệm kỳ 2022-2026
3	Ông Nguyễn Thành Hiếu	2	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- BKS thường xuyên xem xét, rà soát các báo cáo kinh doanh định kỳ, báo cáo tài chính của Công ty, nắm bắt các tồn tại, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị kịp thời cho Ban Tổng giám đốc;
- BKS giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT và các quyết định của Ban giám đốc trong hoạt động SXKD theo các quy định hiện hành;
- BKS thực hiện giám sát tư cách Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT, được HĐQT gửi các biên bản cuộc họp và

các nghị quyết HĐQT;

- BKS được Ban giám đốc điều hành gửi báo cáo Tài chính định kỳ hàng quý, năm và các báo cáo kinh doanh định kỳ theo quy định chung của Công ty và thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính theo thẩm quyền quy định tại điều lệ Công ty;
 - BKS cũng thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát và thông báo kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong hoạt động SXKD cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.
5. Hoạt động khác của BKS: không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hà Thanh Hải – Tổng Giám đốc	22/12/1976	Tiến sỹ QTKD	13/09/2018	
2	Ông Tô Hoài Văn – Phó Tổng Giám đốc	23/05/1964	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017	
3	Ông Hoàng Anh Lộc – Phó Tổng Giám đốc	08/10/1972	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017	30/06/2022
4	Ông Nguyễn Thế Thịnh – Phó Tổng Giám đốc	11/10/1964	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017	30/06/2022
5	Ông Lê Thanh Sơn – Phó Tổng Giám đốc	21/09/1972	Cử nhân kinh tế phát triển	30/06/2022	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Sơn	20/04/1972	Cử nhân Tài chính Tín dụng	20/05/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Khóa đào tạo về quản trị chiến lược.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao

dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.
 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
- Các giao dịch nội bộ này được thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp hiện hành.
 - Mỗi quan hệ các đối tượng có giao dịch với công ty (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm):

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Cổ đông lớn (31,43%), cổ đông Nhà nước
	Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty (Ông Hoàng Anh Lộc, Ông Hà Thanh Hải, Ông Nguyễn Thế Thịnh)
Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc)
Công ty Cổ phần ITTA	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Hoàng Anh Lộc)
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Nguyễn Thế Thịnh, Ông Tô Hoài Văn)

- Chi tiết các giao dịch: Từ ngày 01/01/2022 - 30/06/2022

Đơn vị tính: đồng

Bán hàng	379.058.995.328
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	377.973.700.565
Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	258.000.000
Công ty Cổ phần ITTA	55.275.814
Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	772.018.949
Mua hàng	6.382.432.326
Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	5.912.835.558
Công ty Cổ phần ITTA	224.098.768
Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	245.498.000
Cổ tức đã trả	13.152.240.400
Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	13.152.240.400
Cổ tức nhận được	377.600.000
Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	-
Công ty Cổ phần ITTA	377.600.000
Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	-

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hoàng Anh Lộc

PHỤ LỤC: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

1. Danh sách Người nội bộ và những người có liên quan của người nội bộ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
1	ICT	Hoàng Anh Lộc	Chủ tịch HĐQT						3.522.436	10,94%	30/6/2022		
1.01	ICT	Hoàng Anh Thư							97,804	0.30%			Chị gái
1.02	ICT	Hoàng Kim Phượng							217,536	0.68%			Chị gái
1.03	ICT	Đặng Anh Dũng							1,266,532	3.94%			Anh rể
1.04	ICT	Nguyễn Thị Thùy Trang								0.00%			Vợ
1.05	ICT	Hoàng Huệ Thy								0.00%			Con gái
1.06	ICT	Hoàng Huệ Như								0.00%			Con gái
1.07	ICT	Hoàng								0.00%			Con

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
		Anh Minh											trai
1.08	ICT	Hoàng Lệ Chi								0.00%			Chị gái
1.09	ICT	Nguyễn Hùng Sơn								0.00%			Anh rể
1.10	ICT	Hoàng Anh Tuyên								0.00%			Anh rể
1.11	ICT	Ngô Vi Hồng								0.00%			Anh rể
1.12	ICT	Hoàng Phương Mai								0.00%			Chị gái
2	ICT	Hà Thanh Hải	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						4.166.017	12,94%	30/6/2022		
2.01	ICT	Lê Thị Lan Hương								0.00%			Vợ
2.02	ICT	Hà Văn Định								0.00%			Cha đẻ
2.03	ICT	Lê Thị Minh								0.00%			Mẹ đẻ
2.04	ICT	Hà Minh Đức								0.00%			Con gái

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
2.05	ICT	Hà Lê Hải My								0.00%			Con gái
2.06	ICT	Hà Lê Hải An								0.00%			Con trai
2.07	ICT	Hà Nam Ninh								0.00%			Em ruột
2.08	ICT	Hà Thị Lan Phương								0.00%			Em dâu
2.09	ICT	Hà Nam Giang								0.00%			Em ruột
2.010	ICT	Phạm Thị Xuân Lộc								0.00%			Em dâu
3	ICT	Lưu Công Nguyên	Ủy viên HĐQT và Phụ trách tiểu ban Kiểm toán nội bộ						0	0.00%	30/6/2022		
3.01	ICT	Vũ Thị Thự								0.00%			Mẹ đẻ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
3.02	ICT	Nguyễn Thanh Tâm								0.00%			Vợ
3.03	ICT	Lưu Gia Linh								0.00%			Con đẻ
3.04	ICT	Lưu Gia Khánh								0.00%			Con đẻ
3.05	ICT	Lưu Công Thành								0.00%			Con đẻ
3.06	ICT	Lưu Thị Yên								0.00%			Chị gái
3.07	ICT	Lưu Sỹ Quý								0.00%			Anh trai
3.08	ICT	Lưu Thanh Hòa								0.00%			Anh trai
3.09	ICT	Lưu Đức Nhuận								0.00%			Anh trai
3.010	ICT	Lưu Thị Thìn								0.00%			Em gái

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
3.011	ICT	Phạm Ngọc Thuần								0.00%			Anh rể
3.012	ICT	Hoàng Phương Thảo								0.00%			Chị dâu
3.013	ICT	Bùi Thị Hương Giang								0.00%			Chị dâu
3.014	ICT	Hoàng Thị Việt Phương								0.00%			Chị dâu
4	ICT	Tô Hoài Văn	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc						534.239	1,66 %	30/6/2022		
4.01	ICT	Nguyễn Thị Kim Dung							28,898	0.09%			Mẹ đẻ
4.02	ICT	Tô Linh Lan							43,552	0.14%			Em gái
4.03	ICT	Tô Hạnh Trinh							43,160	0.13%			Chị gái
4.04	ICT	Đinh Thị Vân Anh							19,506	0.06%			Vợ
4.05	ICT	Tô Hoài Lam								0.00%			Con trai

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
4.06	ICT	Tô Nhật Duy								0.00%			Con trai
4.07	ICT	Raymond Laurence Mallon								0.00%			Anh rể (quốc tịch Úc)
4.08	ICT	Nguyễn Trương Chính								0.00%			Em rể
5	ICT	Nguyễn Thế Thịnh	Ủy viên HĐQT						3.317.364	10,31 %	30/6/2022		
5.01	ICT	Lê Lưu Ngân							285,000	0.89%			Vợ
5.02	ICT	Nguyễn Thị Sơn								0.00%			Mẹ đẻ
5.03	ICT	Nguyễn Thị Minh Nguyệt								0.00%			Chị ruột
5.04	ICT	Lê Ánh Quang								0.00%			Anh rể
5.05	ICT	Nguyễn Thị Tiên Mai								0.00%			Em gái
5.06	ICT	Hà Văn Chương								0.00%			Em rể
5.07	ICT	Nguyễn Thế Long								0.00%			Em trai
5.08	ICT	Nguyễn Thị Phương								0.00%			Em dâu

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
		Lan											
5.09	ICT	Nguyễn Hiền Thảo								0.00%			Con gái
5.010	ICT	Nguyễn Thê Thành								0.00%			Con trai
6	ICT	Nguyễn Đình Du	Trưởng ban kiểm soát						0	0.00%	30/6/2022		
6.01	ICT	Nguyễn Bích Thủy								0.00%			Vợ
6.02	ICT	Nguyễn Đình Thuận								0.00%			Cha đẻ
6.03	ICT	Đỗ Thị Minh								0.00%			Mẹ đẻ
6.04	ICT	Nguyễn Đình Thảo								0.00%			Con trai
6.05	ICT	Nguyễn Đình Hiếu								0.00%			Con trai

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
6.06	ICT	Nguyễn Đình Phương								0.00%			Em trai
6.07	ICT	Nguyễn Thị Thúy Hà								0.00%			Em dâu
7	ICT	Nguyễn Thành Hiếu	Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phó Giám đốc kinh doanh						353.742	1,10 %	30/6/2022		
7.01	ICT	Thái Thị Hương Lan								0.00%			Vợ
7.02	ICT	Nguyễn Phương Thảo								0.00%			Con gái
7.03	ICT	Nguyễn Thảo My								0.00%			Con gái
7.04	ICT	Nguyễn Tùng Lâm								0.00%			Con trai

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
7.05	ICT	Nguyễn Thành Tâm								0.00%			Anh trai
7.06	ICT	Nguyễn Thị Minh								0.00%			Chị dâu
7.07	ICT	Nguyễn Thành Chung								0.00%			Anh trai
7.08	ICT	Lương Thị Đào								0.00%			Chị dâu
7.09	ICT	Nguyễn Thị Nghĩa								0.00%			Chị gái
7.010	ICT	Lê Văn Vự								0.00%			Anh rể
7.011	ICT	Nguyễn Thị Tinh								0.00%			Chị gái
7.012	ICT	Trương Ngọc Hiến								0.00%			Anh rể
8	ICT	Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên Ban kiểm soát						0	0.00%	30/6/2022		
8.01	ICT	Nguyễn Biên Thùy								0.00%			Bố đẻ
8.02	ICT	Nguyễn Thị Yên								0.00%			Mẹ đẻ
8.03	ICT	Nguyễn Đình Tuyển								0.00%			Chồng

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
8.04	ICT	Nguyễn Đình Đức								0.00%			Con trai
8.05	ICT	Nguyễn Đình Huy								0.00%			Con trai
8.06	ICT	Nguyễn Hoàng Sâm								0.00%			Em trai
9	ICT	Nguyễn Ngọc Sơn	Kế toán trưởng						124.090	0,39 %	30/6/2022		
9.01	ICT	An Thị Loan								0.00%			Mẹ đẻ
9.02	ICT	Trần Thị Minh Nguyệt								0.00%			Vợ
9.03	ICT	Nguyễn Ngọc Lâm								0.00%			Con trai
9.04	ICT	Nguyễn Ngọc Minh								0.00%			Con trai
9.05	ICT	Nguyễn Thị Thanh Thùy								0.00%			Chị gái
9.06	ICT	Nguyễn Thị								0.00%			Em gái

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
		Phuong											
9.07	ICT	Phạm Đình Huyền								0.00%			Anh rể
9.08	ICT	Vũ Văn Trường								0.00%			Em rể
10	ICT	Lê Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc Công ty						441.676	1,37 %	30/6/2022		
10.01	ICT	Lê Đăng								0.00%			Bố đẻ
10.02	ICT	Nguyễn Thị Hà								0.00%			Vợ
10.03	ICT	Lê Thục Yên								0.00%			Con
10.04	ICT	Lê Nam Phương								0.00%			Con
10.05	ICT	Lê Thanh Thái								0.00%			Anh ruột
10.06	ICT	Lê Thị Minh Lan								0.00%			Chị ruột
10.07	ICT	Lê Thị Đào								0.00%			Chị ruột
10.08	ICT	Lê Thanh Hải								0.00%			Anh ruột

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
10.09	ICT	Nguyễn Thị Thuý								0.00%			Chị dâu
10.010	ICT	Bùi Xuân Ký								0.00%			Anh rể
10.011	ICT	Trần Thị Lan Anh								0.00%			Chị dâu
11	ICT	Lê Thị Thu Thanh	Quản trị Công ty, kiêm Thư ký Công ty						2.000	0,006%			
11.01	ICT	Lê Việt Nờ								0.00%			Bố đẻ
11.02	ICT	Nguyễn Ngọc Hòa											Mẹ đẻ
11.03	ICT	Nguyễn Duy Hưng											Chồng
11.04	ICT	Nguyễn Duy Anh											Con trai
11.05	ICT	Nguyễn Đức Anh											Con trai
11.06	ICT	Lê Thanh Thảo											Anh trai

Stt	Mã CK	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport /Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ
11.07	ICT	Vũ Thị Ánh Tuyết											Chị dâu
11.08	ICT	Lê Hồ Tùng											Em trai

2. Danh sách các tổ chức có liên quan

STT	Tên tổ chức	Số giấy đăng ký kinh doanh, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với Người nội bộ
1.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	0100684378; 20/03/2017; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Hà Nội	10.117.108 CP; chiếm 31,43%	Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty (Ông Hoàng Anh Lộc, Ông Hà Thanh Hải, Ông Nguyễn Thế Thịnh)
2.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kỹ thuật số Việt	0105570286; 24/05/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 21, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Hà Nội	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc)
3.	Công ty Cổ phần ITTA	0305246488; 29/06/2016; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Số 24 Đường số 6, Khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Hoàng Anh Lộc)
4.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	0102374420; 22/05/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 4 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Nguyễn Thế Thịnh, Ông Tô Hoài Văn)
5.	Công ty cổ phần KASATI	0302826473; 01/06/2016; Sở Kế	270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10,	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn là Chủ tịch HĐQT)

STT	Tên tổ chức	Số giấy đăng ký kinh doanh, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với Người nội bộ
		hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	TP.Hồ Chí Minh		
6.	Công ty Cổ phần KASACO	0305339252; 27/11/2007; Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP.Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn là Chủ tịch HĐQT)

